TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **158**/2025/HS-PT
Ngày: 12 - 6 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Văn Phú**.

Các Thẩm phán: Ông **Đinh Tấn Long**;

Bà **Nguyễn Thị Ánh Nguyệt**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phương Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà **Đoàn Thị Thanh Mai** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 94/2025/TLPT-HS ngày 15 tháng 4 năm 2025 đối với các bị cáo Trương Văn Đ, Nguyễn Phúc Th. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2025/HS-ST ngày 06 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Trương Văn Đ**; sinh ngày 12/10/1998, tại huyện T, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: Tổ 12, thôn Lý Trường, xã Bình P, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Tám (đã chết) và bà Nguyễn Thị Tâm, sinh năm 1972; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/9/2024, chuyển tạm giam ngày 23/9/2024, đến ngày 15/01/2025 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cho "Bảo lĩnh". Có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Phúc Th**; sinh ngày 04/02/2002, tại huyện T, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: Tổ 12, thôn Lý Trường, xã Bình P, huyện T, tỉnh Quảng Nam; chỗ ở hiện nay: Khu phố 1, thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành, sinh năm 1970 và bà Trương Thị Chanh, sinh năm 1972; có vợ là Nguyễn Thị Anh Thư và có 01 con sinh 2023; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng từ đầu năm 2024 đến tháng 9/2024, Trương Văn Đ và Nguyễn Phúc Th đã cùng nhau bàn bạc thực hiện hành vi lừa đảo bằng hình thức sử dụng mạng xã hội (Zalo, TikTok) để rao bán các loại chim: Chào Mào, Chòe Lửa làm giả theo các dạng đột biến: bạch, xám, bông, xòe bằng cách tẩy, nhuộm, dán lông… nhằm mục đích chiếm đoạt tiền của người khác. Thời gian đầu, Đạt sử dụng tài khoản ngân hàng SHB số 3737777779

đăng ký bằng thông tin cá nhân của Đạt để nhận tiền cọc của người mua chim. Sau đó, sợ bị phát hiện nên Đạt và Thịnh đã bàn bạc, thống nhất phân công nhiệm vụ cụ thể như sau: Thịnh mua một tài khoản Ngân hàng Quốc Dân số 190000831283 mang tên "Nguyễn Lê Tuấn Kha" để nhận tiền cọc từ người mua chim, còn Đạt sử dụng tài khoản TikTok tên "TUẤN KHA LÊ/tuankha735" được đăng ký bằng số điện thoại 0337377735 để livestream, đăng video bán các loại chim đột biến rồi hướng dẫn, yêu cầu người mua chim nhắn tin trao đổi với Đạt thông qua tài khoản Zalo có tên "Tuấn Kha Farm Đột Biến" được đăng ký bằng số điện thoại 0337377735. Để tạo lòng tin cho người mua chim, Đạt tải các video chim đột biến trên mạng và mua chim đã được chỉnh sửa theo dạng đột biến về để livestream, đăng bài bán trên TikTok, mỗi con chim Đạt rao bán trên mạng với số tiền dao động từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng tùy từng con. Khi có người thống nhất mua chim, Đạt sẽ yêu cầu người mua chuyển tiền đặt cọc qua tài khoản ngân hàng Quốc Dân số 190000831283 mang tên Nguyễn Lê Tuấn Kha rồi thông báo cho Thịnh biết đặc điểm chim mà khách cần mua. Sau khi nhận được tiền cọc, Thịnh sẽ liên hệ với bà Nguyễn Thị Ngọc Liễu để mua chim thường rồi thuê bà Liễu làm chim đột biến giả bằng cách tẩy, nhuộm, dán lông… hoặc Đạt và Thịnh mua chim thường về rồi tự làm chim giả cho giống với đặc điểm con chim đột biến mà người mua đã đặt. Sau đó, Đạt hoặc Thịnh gửi chim đột biến giả và nhận tiền của người mua thông qua các xe khách. Với thủ đoạn như trên, Đạt và Thịnh đã lừa bán chim giả và chiếm đoạt tiền của nhiều cá nhân ở nhiều tỉnh thành khác nhau trên cả nước.

Căn cứ tài liệu thu thập qua trích xuất dữ liệu và tài khoản xác định được có tổng cộng 84 (Tám mươi bốn) người đã thực hiện giao dịch mua bán chim với Trương Văn Đ và Nguyễn Phúc Th. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên toà đã xác định được 30 (Ba mươi) người là bị hại đã bị Trương Văn Đ và Nguyễn Phúc Th lừa đảo chiếm đoạt số tiền bằng cách chuyển khoản hoặc giao cho nhà xe khi nhận chim với tổng số tiền 148.600.000 đồng, cụ thể như sau:

1. Đầu năm 2024, Nguyễn Minh Phường số tiền 5.000.000 đồng.
2. Tháng 02/2024, Nguyễn Đức Cường số tiền 2.500.000 đồng.
3. Tháng 02/2024, Trần Công Thành số tiền 5.000.000 đồng.
4. Tháng 3/2024, Trịnh Xuân Thao số tiền 9.500.000 đồng
5. Tháng 3/2024, Đỗ Thanh Tâm số tiền 2.800.000 đồng.
6. Tháng 3/2024, Phạm Hữu Quang, số tiền 3.000.000 đồng.
7. Tháng 3/2024, Nguyễn Ngọc Nam, số tiền 2.000.000 đồng.
8. Tháng 3/2024, Trần Gia Linh, số tiền 3.800.000 đồng.
9. Tháng 4/2024, Phạm Minh Tiền, số tiền 4.300.000 đồng.
10. Ngày 07/4/2024, Nguyễn Công Nguyên, số tiền 4.500.000 đồng.
11. Ngày 01/5/2024, Tô Kim Vĩnh, số tiền 3.300.000 đồng.
12. Ngày 14/5/2024, Nguyễn Quốc Chinh số tiền 11.300.000 đồng.
13. Tháng 6/2024, Nguyễn Mừng, số tiền 2.800.000 đồng.
14. Tháng 6/2024, Lê Văn Đồng, số tiền 4.800.000 đồng.
15. Ngày 04/6/2024, Xa Văn Sơn, số tiền 2.900.000 đồng.
16. Ngày 18/7/2024, Hồ Viết Oanh, số tiền 3.500.000 đồng.
17. Ngày 06/8/2024, Trần Ngọc Kính, số tiền 2.600.000 đồng.
18. Ngày 09/8/2024, Trương Văn Công, số tiền 8.300.000 đồng.
19. Ngày 14/8/2024, Nguyễn Lê Đức Tuấn số tiền 18.700.000 đồng.
20. Ngày 29/8/2024, Bùi Viết Tân, số tiền 3.300.000 đồng.
21. Ngày 30/8/2024, Nguyễn Thế Phi, số tiền 3.000.000 đồng.

22. Ngày 30/8/2024, Lê Văn Quang, số tiền 8.500.000 đồng.
23. Tháng 9/2024, Nguyễn Thanh Phụng, số tiền 3.300.000 đồng.
24. Ngày 01/9/2024, Nguyễn Đức Tài, số tiền 1.900.000 đồng.
25. Ngày 02/9/2024, Hà Thế Thắng, số tiền 9.000.000 đồng.
26. Ngày 6/9/2024, Nguyễn Thế Minh số tiền 3.500.000 đồng.
27. Ngày 08/9/2024, Nguyễn Văn Đoan, số tiền 3.500.000 đồng.
28. Ngày 11/9/2024, Phạm Bá Huy, số tiền 3.000.000 đồng.
29. Ngày 14/9/2024, Lê Văn Hạnh, số tiền 5.000.000 đồng.
30. Ngày 08/9/2024, Nguyễn Đình Nam số tiền 4.000.000 đồng.

Ngoài ra, cuối tháng 4 đến đầu tháng 5/2024, Trương Văn Đ đã mua một tài khoản Ngân hàng Kiên Long số 0589953244 mang tên Trần Minh Tuấn để thực hiện hành vi lừa đảo và nhận tiền và một mình thực hiện hành vi lừa đảo đối với ông Nguyễn Văn Kha chiếm đoạt số tiền 15.500.000 đồng. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên đã ra Quyết định khởi tố vụ án và Quyết định khởi tố bị can đối với Trương Văn Đ về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*. Ngày 03/01/2025, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên ra Quyết định chuyển vụ án hình sự để điều tra theo thẩm quyền số 02/QĐ-VKSPY-P1 đến Cơ quan CSĐT Công an huyện P, tỉnh Quảng Nam để điều tra.

Ngày 08/01/2025, Cơ quan CSĐT Công an huyện P ra Quyết định nhập vụ án trên để điều tra.

Đối với Nguyễn Đức Phúc mua chim số tiền 4.000.000 đồng và Nguyễn Thế Doanh mua chim số tiền 1.700.000 đồng, Trương Văn Đ và Nguyễn Phúc Th đã giao chim cho Nguyễn Đức Phúc và Nguyễn Thế Doanh đúng như thoả thuận. Nguyễn Đức Phúc và Nguyễn Thế Doanh không yêu cầu bồi thường, nên Trương Văn Đ và Nguyễn Phúc Th không phải chịu trách nhiệm hình sự về việc mua bán chim với Nguyễn Đức Phúc và Nguyễn Thế Doanh.

Đối với 52 (Năm mươi hai) trường hợp còn lại, Cơ quan CSĐT Công an huyện P đã gửi ủy thác điều tra nhưng một số trường hợp đơn vị được ủy thác trả lời không xác định được bị hại và một số trường hợp đến nay vẫn chưa nhận được kết quả trả lời của đơn vị được ủy thác.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 04/2025/HS-ST ngày 06/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

- Tuyên bố các bị cáo Trương Văn Đ, Nguyễn Phúc Th phạm tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*.

- Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.

+ Xử phạt bị cáo **Trương Văn Đ 03** (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giam trước đó (từ ngày 18/9/2024 đến ngày 14/01/2025).

+ Xử phạt bị cáo **Nguyễn Phúc Th 02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Vào ngày 17/3/2025, các bị cáo Trương Văn Đ, Nguyễn Phúc Th đều có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Trương

Văn Đ, Nguyễn Phúc Th về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Đồng thời, đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự để làm căn cứ xử phạt bị cáo Trương Văn Đ mức án 03 năm tù, bị cáo Nguyễn Phúc Th mức án 02 năm 06 tháng tù là có cơ sở, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và vai trò của từng bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo Trương Văn Đ, Nguyễn Phúc Th đã nộp khắc phục toàn bộ số tiền còn lại theo quyết định của bản án sơ thẩm *(bị cáo Đạt nộp 36.800.000 đồng, bị cáo Thịnh nộp 41.300.000 đồng)*; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới phát sinh quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa mức hình phạt của bản án sơ thẩm theo hướng giảm cho mỗi bị cáo từ 03 tháng đến 05 tháng tù.

Các bị cáo Trương Văn Đ, Nguyễn Phúc Th không tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Trương Văn Đ, Nguyễn Phúc Th có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét đơn kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của các bị cáo là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Trương Văn Đ, Nguyễn Phúc Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được chứng minh có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ dịp Tết Nguyên đán năm 2024 đến tháng 9/2024, các bị cáo Trương Văn Đ, Nguyễn Phúc Th đã cấu kết, bàn bạc cùng nhau thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác bằng hình thức sử dụng mạng xã hội (zalo, tiktok) để rao bán các loại chim: Chào mào, Chèo lửa được làm giả theo dạng đột biến (bạch, xám, bông, xèo bằng cách tẩy, nhuộm, dán lông,...). Thịnh có nhiệm vụ mua tài khoản để nhận cọc từ người mua chim và quản lý tài khoản đó để khi nhận cọc của người mua thì sẽ thông báo cho Đạt biết; Đạt sử dụng tài khoản đăng video bán các loại chim rồi hướng dẫn, yêu cầu người mua chim nhắn tin trao đổi với Đạt qua tài khoản zalo; khi người mua chim chuyển tiền cọc thì Thịnh liên hệ với bà Nguyễn Thị Ngọc Liễu để đặt làm chim giống với đặc điểm con chim mà người mua đặt, bà Liễu làm xong thì Đạt hoặc Thịnh tới lấy để giao cho người mua chim theo địa chỉ họ cung cấp; ngoài ra khi rãnh thì Đạt và Thịnh còn tự làm chim giả để giao cho người mua. Với cách thức như trên, các bị cáo đã lừa đảo chiếm đoạt của 30 bị hại ở nhiều tỉnh thành khác nhau trên cả nước với tổng số tiền chiếm đoạt là 148.600.000 đồng; ngoài ra, bị cáo Trương Văn Đ còn một mình thực hiện hành vi lừa đảo đối với ông Nguyễn Văn Kha chiếm đoạt số tiền 15.500.000 đồng. Do đó, Bản án bản án hình sự sơ thẩm số 04/2025/HS-ST ngày 06/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam đã kết án các bị cáo Trương Văn Đ, Nguyễn Phúc Th về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" với tình tiết định khung *"phạm tội có tổ chức"* và *"chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng"* theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Trương Văn Đ, Nguyễn Phúc Th, thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, tăng

nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự và xem xét vai trò để làm căn cứ xử phạt bị cáo Trương Văn Đ mức án 03 năm tù, bị cáo Nguyễn Phúc Th mức án 02 năm 06 tháng tù là có căn cứ pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Trương Văn Đ, Nguyễn Phúc Th đã nộp khắc phục toàn bộ số tiền còn lại theo quyết định của bản án sơ thẩm *(bị cáo Đạt nộp 36.800.000 đồng, bị cáo Thịnh nộp 41.300.000 đồng)*; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới phát sinh quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt theo như đề nghị của Kiểm sát viên.

[4] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo Trương Văn Đ, Nguyễn Phúc Th không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trương Văn Đ, Nguyễn Phúc Th, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2025/HS-ST ngày 06 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam về hình phạt.

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.

+ Xử phạt bị cáo **Trương Văn Đ 02** (Hai) năm **09** (Chín) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giam trước đó (từ ngày 18/9/2024 đến ngày 15/01/2025).

+ Xử phạt bị cáo **Nguyễn Phúc Th 02** (hai) năm **03** (Ba) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Các bị cáo Trương Văn Đ, Nguyễn Phúc Th không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án *(12/6/2025)*.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa Hình sự.

Huỳnh Văn Phú

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**